

Số: 66/2024/QĐST- DS

Bình Đại, ngày 16 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 195/2024/TLST –DS ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP CT Việt Nam.**

Trụ sở: 108 Trần Hưng Đạo, quận HK, TP.HN

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B - chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh P-Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP CT - Chi nhánh Bến Tre

Ông P ủy quyền cho anh Trịnh Minh C, sinh năm 1975 và chị Du Đan T, sinh năm 1987 tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 252 ngày 28/02/2023.

Bị đơn: **1./ Lê Thị L**, sinh năm: 1977.

2./ Bùi Văn T, sinh năm: 1973. (đã chết)

Cùng địa chỉ: ấp PH, xã PV, huyện BD, tỉnh BT.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Bùi Văn T:

1./ Lê Thị L, sinh năm: 1977.

2./ Bùi Lê Hồng N, sinh năm: 2010.

Cùng địa chỉ: PH, xã PV, huyện BD, tỉnh BT.

Chị L là người giám hộ của bé Bùi Lê Hồng N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị L và bé Bùi Lê Hồng N thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP CT Việt Nam tính đến ngày 29/7/2024 tổng số tiền 4.104.586.082 đồng (Bốn tỷ một trăm lẻ bốn triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn không trăm tám mươi hai đồng). Trong đó: Nợ gốc: 3.554.479.034 đồng (Ba tỷ năm trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn không trăm ba mươi tư đồng); Lãi trong hạn: 420.893.046 đồng (Bốn trăm hai mươi hai triệu tám trăm chín mươi ba nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng); Lãi quá hạn: 129.214.002 đồng (Một trăm hai mươi chín triệu hai trăm mười bốn nghìn không trăm lẻ hai đồng) tính đến ngày 29/7/2024.

Bà Lê Thị L và bé Bùi Lê Hồng N có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam số tiền là 4.104.586.082 đồng (Bốn tỷ một trăm lẻ bốn triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn không trăm tám mươi hai đồng). Thời gian và phương thức trả là trả một lần vào ngày 16/8/2024.

Bà Lê Thị L và bé Bùi Lê Hồng N còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 30/7/2024 cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam theo mức lãi suất theo các hợp đồng cho vay số: 38230.015/2022/HĐCVHM/NHCT78009 ngày 21/02/2022, hợp đồng cho vay số: 43023.017/2023/HĐCVHM/NHCT78009 ngày 01/03/2023, hợp đồng cho vay số: 43023.051/2023 ngày 13/06/2023 cho đến khi thi hành xong.

Đến thời hạn trả nợ mà bà Lê Thị L và bé Bùi Lê Hồng N không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền trên, bà Lê Thị L và chị Bùi Lê Hồng N đồng ý để Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 0016/2022/HĐBD/NHCT78009 ngày 18/02/2022, mà bà Loa và ông Thắng đã ký để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ đối với các hợp đồng cho vay số: 38230.015/2022/HĐCVHM/NHCT78009 ngày 21/02/2022, hợp đồng cho vay số: 43023.017/2023/HĐCVHM/NHCT78009 ngày 01/03/2023, hợp đồng cho vay số: 43023.051/2023 ngày 13/06/2023 đối với các tài sản thế chấp gồm:

- Tài sản thế chấp số 1: Quyền sử dụng đất diện tích 857,8 m² thuộc thửa 296 tờ bản đồ số 9 tại xã Phú Vang, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Tài sản thế chấp số 2: Quyền sử dụng đất diện tích 5.578,3 m² thuộc thửa đất số 118, tờ bản đồ số 9 tại xã Phú Vang, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Tài sản thế chấp số 3: Quyền sử dụng đất diện tích 2.339,2 m² thuộc thửa đất số 265, tờ bản đồ số 9, tại xã Phú Vang, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Tài sản thế chấp số 4: Quyền sử dụng đất diện tích 2.745,7 m² thuộc thửa đất số 116, tờ bản đồ số 9 tại xã Phú Vang, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Tài sản thế chấp số 5: Quyền sử dụng đất diện tích 5.995,5 m² thuộc thửa đất số 135, tờ bản đồ số 9 tại xã Phú Vang, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Tài sản thế chấp số 6: Quyền sử dụng đất diện tích 3.150 m² thuộc thửa đất số: 1246, tờ bản đồ số 1 tại xã Phú Vang, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Lê Thị L và bé Bùi Lê Hồng N phải liên đới chịu 28.523.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP CT Việt Nam phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 28.523.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm hai mươi ba nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP CT Việt Nam đã nộp 52.894.028 đồng (Năm mươi hai triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn không trăm hai mươi tám đồng) theo biên lai thu số 0005730 ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy Ngân hàng TMCP CT Việt Nam được hoàn lại số tiền là 24.371.028 đồng (Hai mươi bốn triệu ba trăm bảy mươi một nghìn không trăm hai mươi tám đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Tháo